

*
Số -BC/ĐU

Lạng Sơn, ngày tháng 8 năm 2025

BÁO CÁO

Kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ UBND tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025, trình Đại hội đại biểu Đảng bộ UBND tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030

Trong nhiệm kỳ qua, trước những thuận lợi¹ và khó khăn, thách thức² đan xen, Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế, khuyết điểm như đã nêu trong Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ UBND tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Ban Chấp hành Đảng bộ UBND tỉnh nghiêm túc kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ 2020 – 2025, trình Đại hội như sau:

Phần thứ nhất **KẾT QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO** **CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ UBND TỈNH**

Đảng bộ UBND tỉnh được thành lập theo Quyết định số 2092-QĐ/TU, ngày 10/02/2025 của Tỉnh ủy Lạng Sơn; Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh được chỉ định theo Quyết định số 2098-QĐ/TU, ngày 10/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn³. Ban Chấp hành Đảng bộ UBND tỉnh được chỉ định lần đầu gồm 22 đồng chí, Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 09 đồng chí. Trong nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ UBND tỉnh được chỉ định bổ sung 04 đồng chí và có 04 đồng chí được Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều động, luân chuyển

¹ Thuận lợi: Nghị quyết của Đảng bộ UBND tỉnh Lạng Sơn nhiệm kỳ 2020-2025 được triển khai trong bối cảnh kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước, của vùng, của tỉnh cơ bản ổn định và phát triển, chính sách pháp luật tiếp tục hoàn thiện, đồng bộ; nhiều chủ trương, đường lối, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước được cụ thể hoá bằng các cơ chế, chính sách, ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội, các điểm nghẽn của nền kinh tế được nhận diện kịp thời và tập trung tháo gỡ. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh trên địa bàn tỉnh ngày càng được tăng cường, khối đại đoàn kết các dân tộc tiếp tục được củng cố vững chắc; nguồn nhân lực được chuẩn hoá, ngày càng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

² Khó khăn, thách thức: Thế giới và khu vực trải qua nhiều biến động, phức tạp, khó lường, nhiều thách thức, phát sinh mới so với dự báo. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư với những đột phá về khoa học công nghệ đang diễn ra nhanh chóng và có tác động lớn đến nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột vũ trang tại một số khu vực trên thế giới; các thách thức an ninh truyền thống, phi truyền thống; biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh,... Quy mô nền kinh tế của tỉnh còn khiêm tốn, sức cạnh tranh chưa cao; nhu cầu đầu tư phát triển lớn nhưng nguồn lực còn hạn chế; nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu phát triển.

³ Về việc chỉ định BCH, BTV, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy UBND tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025

thực hiện công tác khác. Đến nay, Ban Chấp hành Đảng bộ UBND tỉnh có 22/27 đồng chí; Ban Thường vụ Đảng uỷ có 08/09 đồng chí.

Ban Chấp hành Đảng bộ UBND tỉnh, Ban Thường vụ Đảng uỷ, Thường trực Đảng uỷ đã bám sát các nguyên tắc, quy định của Đảng, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh uỷ; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn toàn diện trên các mặt công tác, đạt nhiều thành tựu trên các lĩnh vực; cơ bản hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị theo Nghị quyết năm 2025 đề ra.

I- KẾT QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Về công tác xây dựng Đảng, chỉnh đốn Đảng

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII; Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Hội nghị Trung ương 4 khóa XIII về “Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện ‘tự diễn biến’, ‘tự chuyển hoá’ trong nội bộ”. Chú trọng công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng; bản lĩnh chính trị, trình độ, trí tuệ, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ ngày càng được khẳng định.

Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng có bước đổi mới rõ nét, đã tổ chức tuyên truyền sâu rộng các sự kiện chính trị, lịch sử, văn hóa, truyền thống, các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương, về đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025–2030; việc học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng được thực hiện thiết thực, hiệu quả, thông qua nhiều hình thức đa dạng, ứng dụng chuyển đổi số. Quyết liệt chỉ đạo triển khai các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được triển khai bài bản, có chuyển biến tích cực. Thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; quan tâm nâng cao chất lượng, hiệu quả bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên, quần chúng ưu tú.

Công tác xây dựng Đảng về đạo đức được triển khai nghiêm túc, đạt nhiều kết quả tích cực. Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong năm 2025; lựa chọn, thực hiện nội dung đột phá, nhiệm vụ trọng tâm, mô hình, công trình “làm theo Bác” tạo chuyển biến rõ nét. Triển khai tuyên truyền sâu rộng việc thực hiện các chuẩn mực đạo đức, lối sống, phong trào “Bình dân học vụ số”, Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; chỉ đạo xây dựng, bổ sung chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ, văn hóa công sở. Quán triệt thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương, nhất

là của cán bộ chủ chốt, người đứng đầu, xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, góp phần nâng cao ý thức rèn luyện, tinh thần trách nhiệm, tính gương mẫu của cán bộ, đảng viên, khắc phục tình trạng suy thoái về đạo đức, lối sống.

Chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc tiếp tục nâng cao năng lực, đổi mới phương thức lãnh đạo; sắp xếp tổ chức bộ máy sau thành lập; ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ trong cấp ủy; thực hiện chuyển giao tổ chức đảng, chuyên sinh hoạt đảng cho đảng viên đứng thẩm quyền. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị quyết số 77-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân công cấp ủy viên, lãnh đạo các cấp phụ trách, theo dõi, hỗ trợ cơ sở. Chỉ đạo công tác cán bộ bảo đảm theo đúng quy định của Đảng, phù hợp với thẩm quyền phân cấp; thực hiện đồng bộ Nghị quyết số 116-NQ/TU và Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 04/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được kiện toàn, sắp xếp hợp lý. Duy trì mô hình “Chi bộ bốn tốt”, “Đảng bộ cơ sở bốn tốt”; sử dụng hiệu quả nền tảng số Sổ tay đảng viên. Chú trọng công tác phát triển đảng viên, quản lý đảng viên; thực hiện đúng quy định nghiệp vụ công tác đảng viên và bảo vệ chính trị nội bộ.

Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng được thực hiện nghiêm túc. Ban hành Quy trình giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng, Quy định tiếp nhận, xử lý đơn thư, tiếp đảng viên, công dân. Xây dựng, tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy, UBKT Đảng ủy bảo đảm tiến độ, hiệu quả; chỉ đạo, hướng dẫn cấp cơ sở xây dựng và triển khai chương trình kiểm tra, giám sát đúng quy định; phân công cấp ủy viên phụ trách cụ thể. Xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp vi phạm. Quan tâm thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quan điểm chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh ủy, góp phần củng cố lòng tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Công tác dân vận của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp được đẩy mạnh, thực hiện đồng bộ. Việc thực hiện dân chủ ở cơ sở được chỉ đạo nghiêm túc theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò, sự sáng tạo của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong tham gia, góp ý, bàn bạc các vấn đề của địa phương, tạo đồng thuận trong xã hội.

1.2. Về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh đã chủ động, tích cực trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và các nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Kịp thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, khẩn trương, khoa học với quyết tâm cao; tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ và hoàn thành các nhiệm vụ được Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tham mưu, giúp việc chuyên trách của Tỉnh ủy trong tham mưu, xây dựng và hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức bộ máy các sở, ngành; tổ chức lại các xã, phường, thị trấn; xây dựng mô hình chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm tiến độ, đúng quy định, phù hợp thực tiễn.

Tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, địa phương được sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu phát triển trong tình hình mới; gắn với việc sàng lọc, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm chất lượng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ⁴.

1.3. Kết quả chỉ đạo đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 và Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, cùng các kế hoạch, hướng dẫn của Trung ương và Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 24-KH/ĐU, ngày 15/02/2025 và Kế hoạch số 19-KH/ĐU, ngày 09/5/2025 về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp trong Đảng bộ UBND tỉnh, tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Đảng ủy đã thành lập các tiểu ban giúp việc phục vụ đại hội bảo đảm đúng quy định; phân công các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy phụ trách, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác chuẩn bị văn kiện, nhân sự và tổ chức đại hội của các tổ chức đảng cấp dưới.

Các đảng bộ cơ sở đã chỉ đạo tổ chức thành công đại hội điểm đối với chi bộ trực thuộc, kịp thời rút kinh nghiệm để triển khai đại hội đúng mục đích, yêu cầu đề ra. Đến hết tháng 02/2025, có 25 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở tổ chức đại hội, trong đó có 02 chi bộ được chọn tổ chức đại hội điểm.

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy đã ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể, trong đó có Công văn số 603-CV/ĐU và Công văn số 607-CV/ĐU, ngày 10/6/2025, về công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Đến hết ngày 31/7/2025, đã tổ chức thành công 33/33 đại hội các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó, Ban Thường vụ Đảng ủy đã chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm và Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, chi bộ đối với 15 tổ chức đảng thực hiện đại hội 02 nội dung. Các nhân sự trúng cử hoặc được chỉ định đều bảo đảm tiêu chuẩn cấp ủy viên theo quy định.

⁴ Khối chính quyền giảm: 05 sở, 01 tổ chức hành chính thuộc UBND tỉnh, 42 phòng chuyên môn và tương đương thuộc Sở, 10 chi cục, 33 phòng chuyên môn thuộc chi cục, 03 phòng thuộc tổ chức hành chính khác thuộc UBND tỉnh; 70 đơn vị sự nghiệp công lập; 07 Hội cấp tỉnh, 87 Hội cấp huyện, 673 Hội cấp xã. Hoàn thành sắp xếp 194 đơn vị hành chính cấp xã thành 65 đơn vị, giảm 66,5%. Thực hiện công tác tinh giản biên chế, giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định 29/2023/NĐ-CP, Nghị định 177/2024/NĐ-CP, Nghị định 178/2024/NĐ-CP, Nghị định 67/2025/NĐ-CP và Nghị định 154/2025/NĐ-CP đối với 971 trường hợp đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Tháng 8/2025, thành lập mới 01 tổ chức cơ sở đảng loại hình đơn vị sự nghiệp công lập, Ban Thường vụ Đảng ủy đã chỉ định nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo đúng quy định.

2. Lãnh đạo phát triển kinh tế -xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hợp tác quốc tế

2.1. Về phát triển kinh tế

Kinh tế phát triển khá toàn diện, đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 6 tháng đầu năm tăng 8,37%, đạt mục tiêu Chính phủ giao. Trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 6,74%; công nghiệp và xây dựng tăng 11,89%; dịch vụ tăng 7,45%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,78%.

Công tác thu, chi ngân sách được chỉ đạo quyết liệt, gắn với thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế từ 8–9%. Thu ngân sách nhà nước đạt 7.339,7 tỷ đồng, bằng 80,6% dự toán Trung ương giao, 73,9% dự toán tỉnh giao, tăng 47% so với cùng kỳ. Chi ngân sách địa phương đạt 8.815,8 tỷ đồng, bằng 46,7% dự toán, tăng 81,8% so với cùng kỳ.

Tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới đạt nhiều kết quả tích cực. Diện tích gieo trồng vụ Đông Xuân đạt 45.757 ha, tăng 0,74% so với cùng kỳ; trồng rừng được 5.000 ha (đạt 55,6% kế hoạch), trồng cây phân tán 1.200 cây (đạt 54% kế hoạch). Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tiếp tục được tập trung chỉ đạo; diện mạo nông thôn ngày càng khởi sắc, đời sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn được nâng lên. Số tiêu chí bình quân đạt 15,18 tiêu chí/xã; toàn tỉnh có 106/175 xã cũ đạt chuẩn nông thôn mới, 28 xã đạt chuẩn NTM nâng cao và 10 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu.

Kinh tế cửa khẩu tiếp tục được quan tâm chỉ đạo phát triển, trọng tâm là triển khai Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh. Trong 6 tháng đầu năm, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa qua địa bàn tỉnh đạt 41.710,4 triệu USD, tăng 39,22% so với cùng kỳ; kim ngạch xuất khẩu hàng địa phương đạt 74 triệu USD, bằng 40,4% kế hoạch, tương đương cùng kỳ.

Sản xuất công nghiệp tiếp tục phát triển ổn định, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 5,72% so với cùng kỳ; 12/13 sản phẩm công nghiệp chủ yếu đạt và vượt mức cùng kỳ. Hạ tầng các khu, cụm công nghiệp tiếp tục được đầu tư, xây dựng. Hoạt động thương mại, dịch vụ diễn ra sôi động; vận tải, kho bãi thông suốt, đáp ứng tốt nhu cầu đi lại và lưu thông hàng hóa. Hệ thống ngân hàng hoạt động ổn định, tổng nguồn vốn huy động đạt 52.800 tỷ đồng, tăng 11,7% so với cùng kỳ. Dịch vụ bưu chính, viễn thông tiếp tục mở rộng, nâng cao chất lượng phục vụ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 21.451 tỷ đồng, tăng 16,07%.

Du lịch có bước phát triển tích cực, các làng du lịch đạt chuẩn ASEAN được xây dựng, quảng bá, thu hút du khách. Trong 6 tháng đầu năm, tỉnh đón khoảng 3,11 triệu lượt khách, đạt 70,7% kế hoạch năm, tăng 4,7%; tổng doanh thu 2.931 tỷ

đồng, đạt 65,1% kế hoạch, tăng 12,6%. Tổ chức thành công Lễ đón nhận Bằng công nhận danh hiệu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn.

Lĩnh vực đầu tư công, quy hoạch, xây dựng, giao thông được tập trung chỉ đạo. Đã khởi công 211 công trình, hoàn thành đưa vào sử dụng 115 công trình; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thi công các dự án giao thông trọng điểm, liên vùng. Giải ngân vốn đầu tư công đạt 2.297,8 tỷ đồng, bằng 40,2% kế hoạch. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng và các đồ án quy hoạch được triển khai đồng bộ, đảm bảo tiến độ.

Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện. Số doanh nghiệp hoạt động trở lại tăng, số doanh nghiệp tạm ngừng, giải thể giảm. Chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025.

Quản lý tài nguyên và môi trường tiếp tục được chú trọng. Bảo vệ, khai thác hợp lý tài nguyên thiên nhiên, khoáng sản; công tác quản lý tài nguyên nước, đất đai, khoáng sản được thực hiện đúng quy định, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường.

2.2. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số

Công tác cải cách hành chính được triển khai đồng bộ, tích cực và đạt hiệu quả rõ nét. Trách nhiệm của các cấp, các ngành được nâng cao; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường. Các chỉ số cải cách hành chính của tỉnh tiếp tục được cải thiện, tăng so với năm trước. Việc phân cấp, cập nhật, công khai thủ tục hành chính được thực hiện nghiêm túc, phù hợp với yêu cầu vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính và công tác chỉ đạo, điều hành được đẩy mạnh. Tỉnh đã tích cực triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống dịch vụ công quốc gia; kết quả: tỷ lệ cắt giảm thủ tục hành chính đạt trên 35%, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt 99%, tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đạt 88%.

Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; tích cực triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh được triển khai đồng bộ, toàn diện, tạo tiền đề cho các lĩnh vực chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và cửa khẩu số phát triển.

Hạ tầng và nền tảng số dùng chung tiếp tục được duy trì, khai thác hiệu quả. Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được đầu tư, nâng cấp; 100% văn bản điện tử được xử lý và luân chuyển trên môi trường điện tử có ký số. Hạ tầng số tiếp tục được quan tâm đầu tư; mạng lưới viễn thông được duy trì kết nối thông suốt từ tỉnh đến cơ sở. Toàn bộ các xã, phường, thị trấn được phủ sóng di

động và internet tốc độ cao. Tỉnh đã hoàn thành chuyển đổi công nghệ di động 2G sang 4G và đang triển khai công nghệ 5G, bảo đảm điều kiện phát triển các ứng dụng công nghệ số trong toàn hệ thống chính trị và đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh. Kinh tế số, xã hội số được quan tâm và đạt được những kết quả tích cực⁵; Nền tảng cửa khẩu số được triển khai đầu tiên trên toàn quốc và hoạt động ổn định; nhiều giải pháp về chuyển đổi số đã được ghi nhận và trao tặng các giải thưởng.

2.3. Về phát triển văn hoá - xã hội, con người

Lãnh đạo, chỉ đạo chuyển biến tiến bộ và toàn diện đối với công tác giáo dục đào tạo⁶. Chất lượng giáo dục tiếp tục được giữ vững và nâng lên; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tiếp tục được đầu tư, củng cố, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Công tác phân luồng, hướng nghiệp, phát triển giáo dục nghề nghiệp được quan tâm chỉ đạo, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tỉnh.

Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, trưng bày, triển lãm, tuyên truyền cổ động được tổ chức sôi nổi, rộng khắp từ tỉnh đến cơ sở, phục vụ hiệu quả các nhiệm vụ chính trị và các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch lớn của tỉnh. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục đạt được những kết quả tích cực, tạo chuyển biến trong nhận thức và hành động của các tầng lớp nhân dân. Hoạt động thể dục, thể thao quần chúng được đẩy mạnh; thể thao thành tích cao đạt được những tiến bộ và thành tích mới. Công tác xã hội hóa trong lĩnh vực thể thao được khuyến khích, từng bước nâng cao vai trò, vị thế của tỉnh trong các giải đấu khu vực và toàn quốc.

Công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân được triển khai tích cực, đồng bộ. Công tác giám sát, phòng chống dịch bệnh, nhất là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm được tăng cường. Trong kỳ, không xảy ra các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm hay ngộ độc thực phẩm lớn. Hệ thống y tế từ tỉnh đến cơ sở được củng cố, tăng cường năng lực chuyên môn và điều kiện phục vụ Nhân dân. Thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, chú trọng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân. Các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, chăm lo cho người có công, người cao tuổi, đối tượng bảo trợ xã hội và người có hoàn cảnh khó khăn được triển khai kịp thời, đúng quy định.

Tỉnh đã bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi cho trên 36.600 lượt người lao động vay vốn tạo việc làm, góp phần giảm nghèo bền vững. Tỷ lệ hộ nghèo bình quân hằng năm giảm 2,95%; ước đến hết năm 2025, tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh còn 1,36%. Giải quyết việc làm mới cho

⁵ 100% các trường học, 100% bệnh viện tuyến tỉnh, trung tâm y tế huyện/thành phố triển khai thanh toán không dùng tiền mặt; trên 76% dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử; trên 90% điểm kinh doanh cố định có dịch vụ thanh toán qua mã QR Code; 100% doanh nghiệp khai báo hóa đơn điện tử; tỷ lệ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp nộp qua mạng đạt 100%.

⁶ Quy mô, mạng lưới trường lớp học được sắp xếp hợp lý, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả; chất lượng giáo dục và đào tạo được nâng lên. Tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp toàn tỉnh đạt 99,08%. Ban hành Đề án thành lập Trường Cao đẳng Lạng Sơn, trình Bộ Giáo dục và Đào tạo. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đạt kết quả cao, đã công nhận mới 12 trường, công nhận lại 13 trường, chiếm 48,9%, tăng 1,5% so với năm 2024.

khoảng 13.000 lao động, đạt 70,27% kế hoạch, tăng 8,33% so với cùng kỳ. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 64,37%, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Các chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng được thực hiện kịp thời, đầy đủ, đúng quy định; đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số và bà con giáo dân tiếp tục được cải thiện; không phát sinh các vấn đề phức tạp, nổi cộm.

2.4. Về quốc phòng, an ninh, công tác đối ngoại

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững; chủ quyền biên giới quốc gia được bảo đảm. Thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân tiếp tục được xây dựng, củng cố vững chắc, phát huy hiệu quả trong thực tiễn. Công tác quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh, đối ngoại được tăng cường; tổ chức thực hiện và hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân năm 2025.

Tiếp tục quản lý, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ tại các cơ quan, đơn vị gắn với lực lượng bảo vệ an ninh trật tự cơ sở, phát huy tốt vai trò trong giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tổ chức hiệu quả các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội; bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối cho 07 đoàn công tác của lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm và làm việc tại tỉnh. Công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông được triển khai quyết liệt, đồng bộ; tình hình tai nạn giao thông được kiểm soát, giảm cả 03 tiêu chí so với cùng kỳ. Các lực lượng chức năng duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, ứng phó kịp thời các tình huống bất ngờ, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Thực hiện tốt công tác đối ngoại; triển khai nghiêm túc, kịp thời Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị “về hội nhập quốc tế trong tình hình mới”. Tổ chức hiệu quả các hoạt động đối ngoại trong 6 tháng đầu năm, phục vụ các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia. Hoạt động đối ngoại nhân dân tiếp tục được đổi mới, phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức, đặc biệt thông qua các chương trình giao lưu hữu nghị giữa các địa phương hai bên biên giới Việt Nam - Trung Quốc. Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định; bảo đảm yêu cầu đối ngoại và an ninh, an toàn⁷.

2.5. Về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát

Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 188-NQ/TU ngày 25/10/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về Chương trình hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người có công với cách mạng, gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn”.

⁷ nhân kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao và năm giao lưu nhân văn Việt Nam-Trung Quốc, chương trình Giao lưu hữu nghị Quốc phòng biên giới Việt Nam - Trung Quốc lần thứ 9 tại tỉnh Lạng Sơn; ký kết và chủ động triển khai: “Kế hoạch hành động chung tay góp phần xây dựng cộng đồng chia sẻ tương lai Việt Nam – Trung Quốc có ý nghĩa chiến lược giữa Bí thư Tỉnh ủy/Thành ủy: Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng, Hà Giang, Hải Phòng, Đảng Cộng sản Việt Nam và Bí thư Khu ủy Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Đảng Cộng sản Trung Quốc” nhân dịp Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình thăm chính thức Việt Nam.

Đến hết tháng 6/2025, đã tổ chức khởi công và hoàn thành việc xóa nhà tạm, nhà dột nát đối với 6.494/6.508 căn, đạt 99,78% mục tiêu (trong đó xây mới 3.853 căn, sửa chữa 2.641 căn); đã hoàn thành đưa vào sử dụng 4.706 căn (xây mới 2.349 căn, sửa chữa 2.357 căn). Dự kiến đến hết tháng 8/2025 sẽ hoàn thành việc xóa toàn bộ 6.508 nhà tạm, nhà dột nát, đạt 100% mục tiêu Nghị quyết đề ra. Đây là kết quả có ý nghĩa thiết thực, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, tạo đồng thuận xã hội và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

II- THỰC HIỆN CÁC NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG; XÂY DỰNG NỘI BỘ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

1. Thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng

Đảng ủy UBND tỉnh luôn kiên định thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng bộ và Nhân dân, Đảng ủy UBND tỉnh luôn bám sát Quy chế làm việc, Chương trình công tác năm 2025 và tình hình thực tiễn, tập trung thảo luận, cho ý kiến và quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm trên tất cả các lĩnh vực; đồng thời linh hoạt, kịp thời giải quyết nhiều vấn đề cụ thể, phức tạp phát sinh trong thực tiễn.

Các chủ trương, nghị quyết của Trung ương về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế được Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện với quyết tâm chính trị cao và đạt kết quả tích cực. Công tác xây dựng chức năng, nhiệm vụ, kiện toàn đội ngũ cán bộ được thực hiện cơ bản đồng bộ với quá trình sắp xếp, đổi mới, kiện toàn tổ chức, bộ máy.

Kỷ luật, kỷ cương trong Đảng tiếp tục được siết chặt, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát huy tối đa tiềm năng, trí tuệ và sức sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Xây dựng nội bộ đoàn kết, trong sạch, vững mạnh; đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách và lề lối làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh

Ban Chấp hành Đảng bộ UBND tỉnh đã kịp thời xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình công tác năm 2025. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả 06 nhóm nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt.

Kịp thời tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Trong năm,

Đảng ủy UBND tỉnh đã ban hành 1.826 văn bản đề lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và cụ thể hóa nội dung các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh, đồng thời chỉ đạo toàn diện các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Các văn bản được ban hành bảo đảm đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, sát với chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, khẳng định vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng ủy UBND tỉnh trên tất cả các lĩnh vực.

Chủ động phát động các phong trào thi đua yêu nước; xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách, đề án quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội; chỉ đạo quyết liệt việc sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và tinh giản biên chế; tổ chức thành công nhiều sự kiện kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của tỉnh.

Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong công tác kiện toàn, bố trí nhân sự chủ chốt tại các sở, ban, ngành của tỉnh và các đơn vị hành chính cấp xã (trước đây là cấp huyện), bảo đảm ổn định tổ chức, duy trì sự liên tục và thúc đẩy phát triển. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai các kết luận của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy.

Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt định kỳ, đồng thời tổ chức các cuộc họp đột xuất để kịp thời xử lý những vấn đề phát sinh. Trong năm đã tổ chức 15 kỳ họp Ban Thường vụ và 06 kỳ họp Ban Chấp hành. Các hội nghị được chuẩn bị kỹ lưỡng, đầy đủ nội dung, bảo đảm chất lượng, sát với chương trình công tác năm và linh hoạt điều chỉnh phù hợp với thực tiễn. Các vấn đề quan trọng được thảo luận dân chủ, tạo sự đồng thuận cao; các nội dung vượt thẩm quyền được bàn bạc, thống nhất và biểu quyết tại hội nghị. Sau các kỳ họp, Thường trực Đảng ủy ban hành kết luận rõ ràng, văn bản hóa nội dung chỉ đạo, giao cụ thể cho các tập thể, cá nhân thực hiện.

Tập trung triển khai nghiêm túc chủ trương xây dựng, chỉnh đốn Đảng; thực hiện tự phê bình và phê bình nghiêm túc trong tập thể cấp ủy và từng cá nhân ủy viên. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục các hạn chế, yếu kém được chỉ ra sau các kỳ kiểm điểm thường xuyên, kiểm điểm năm và kiểm điểm cuối nhiệm kỳ.

Tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh luôn đoàn kết, thống nhất, chủ động đổi mới phương thức lãnh đạo, tác phong, lề lối làm việc; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, sâu sát của Đảng bộ đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2025. Đồng thời, đảm bảo sự quản lý, điều hành hiệu lực, hiệu quả của chính quyền; mở rộng dân chủ, hướng mạnh về cơ sở, kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh; quán triệt sâu sắc nguyên tắc: Đảng lãnh đạo nhưng không bao biện làm thay, cũng không buông lỏng vai trò lãnh đạo đối với hoạt động của chính quyền.

Chỉ đạo ban hành Quy chế làm việc và các quy định lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Luôn giữ vững vai trò lãnh đạo toàn

diện của Đảng ủy UBND tỉnh, phát huy hiệu quả mối quan hệ phối hợp với cấp trên, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn.

Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Đảng ủy thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, tham dự đầy đủ các cuộc họp, chủ động đóng góp nhiều ý kiến cụ thể, thiết thực theo lĩnh vực, địa bàn được phân công, góp phần hoàn thành tốt chương trình công tác đã đề ra.

III- MỘT SỐ HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy trong triển khai thực hiện một số chương trình, nhiệm vụ trọng tâm có thời điểm, có lĩnh vực, có nội dung hiệu quả chưa cao, chưa tạo được chuyển biến rõ nét.

2. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện nghị quyết, chương trình công tác của một số cấp ủy còn chưa nghiêm túc, thiếu chủ động; một số cấp ủy chưa ban hành được các nghị quyết chuyên đề để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm đối với công tác xây dựng Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Việc chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của một số cấp ủy cơ sở sau sắp xếp tổ chức bộ máy còn lúng túng.

3. Công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi việc quản lý, giáo dục, rèn luyện và phân công nhiệm vụ cho đảng viên của một số tổ chức đảng cơ sở chưa sát sao; kết quả giám sát một số nội dung chưa toàn diện. Việc phát triển đảng viên mới, nhất là tại các tổ chức đảng thuộc loại hình cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập còn gặp nhiều khó khăn. Việc phát huy trách nhiệm nêu gương của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa cao; vẫn còn cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước, bị xử lý kỷ luật.

4. Tiến độ triển khai, giải ngân vốn đầu tư của các dự án trọng điểm mặc dù đã được quan tâm, tăng cường chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, song tiến độ một số dự án còn chậm. Công tác quản lý trật tự đô thị, đất đai, tài nguyên khoáng sản tại một số địa phương còn chưa chặt chẽ; vẫn xảy ra tình trạng vi phạm pháp luật về đất đai, khai thác khoáng sản trái phép, gây ô nhiễm môi trường. Công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư, giải phóng mặt bằng còn nhiều vướng mắc, kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ chung của dự án.

5. Một số đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành chưa phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm trong tham gia lãnh đạo tập thể của Đảng ủy; chưa tích cực đóng góp ý kiến, tranh luận tại các hội nghị, chưa thể hiện rõ quan điểm, đề xuất cụ thể. Việc góp ý kiến đối với các văn bản dự thảo chưa thật sự sâu sắc, có trọng tâm. Một số đồng chí chưa thể hiện rõ tinh thần chủ động, sáng tạo, chưa sâu sát trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách.

IV- NGUYÊN NHÂN CỦA HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

1. Nguyên nhân khách quan

Tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường; sự điều chỉnh chính sách thương mại của các nền kinh tế lớn, xung đột địa chính trị tại một số khu vực đã tác động trực tiếp đến chuỗi cung ứng, thị trường xuất nhập khẩu, gây ảnh hưởng nhất định đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, dịch bệnh và thiên tai như bão lũ, hạn hán... xảy ra trên diện rộng, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất nông nghiệp, đời sống của Nhân dân, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới.

Sau khi thực hiện việc sáp nhập, hợp nhất, thành lập mới các cơ quan, đơn vị theo chủ trương của Trung ương, khối lượng công việc phát sinh lớn, yêu cầu xử lý gấp, liên tục; trong khi biên chế chưa được bổ sung tương ứng theo Kết luận số 128-KL/TW của Bộ Chính trị, dẫn đến khó khăn trong bố trí nhân lực, đặc biệt là lĩnh vực chuyên môn sâu, ảnh hưởng đến chất lượng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, nhất là công tác xây dựng Đảng.

Một số sở, ngành không có nguồn cán bộ đủ điều kiện để xem xét kết nạp Đảng, do không phát sinh chỉ tiêu biên chế, dẫn đến việc phát triển đảng viên mới tại các tổ chức đảng thuộc khối hành chính, sự nghiệp gặp khó khăn.

Công tác phối hợp giữa các sở, ngành chuyên môn với chính quyền cấp xã trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý đô thị, đất đai, khoáng sản chưa thường xuyên, thiếu chặt chẽ, làm ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực.

Một số văn bản, quy định của pháp luật còn thiếu tính đồng bộ, có nội dung chưa thống nhất, dẫn đến lúng túng trong quá trình tổ chức thực hiện tại cơ sở. Một số vấn đề mới phát sinh chưa được quy định cụ thể, rõ ràng, phải xin ý kiến cấp trên, ảnh hưởng đến tiến độ chung của công việc.

Một số dự án trọng điểm triển khai chậm do còn vướng mắc về trình tự, thủ tục đầu tư, phải chờ ý kiến hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương, hoặc điều chỉnh quy hoạch theo quy định, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và kết quả giải ngân vốn đầu tư công trong kỳ kế hoạch.

2. Nguyên nhân chủ quan

Một số đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ UBND tỉnh là người đứng đầu các sở, ngành, thường xuyên phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn với khối lượng công việc lớn, nên chưa dành thời gian thỏa đáng để nghiên cứu sâu các văn bản, quy định, hướng dẫn của Đảng, dẫn đến việc chỉ đạo công tác đảng vụ, công tác kiểm tra, giám sát, quản lý đảng viên ở một số tổ chức cơ sở đảng còn chưa sát sao, thiếu thường xuyên. Việc tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các dự thảo văn bản của cấp ủy còn hạn chế, chủ yếu đồng tình chung, chưa có nhiều ý kiến cụ thể, sâu sắc. Một số đồng chí còn thiếu quyết liệt trong kiểm tra, giám sát tình hình tại địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách.

Các đồng chí Thường trực Đảng ủy, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy đều là lãnh đạo UBND tỉnh, giám đốc các sở kiêm nhiệm, vừa đảm nhiệm công tác Đảng,

vừa lãnh đạo công tác chính quyền; do đó, có thời điểm việc nắm tình hình, chỉ đạo công tác Đảng chưa kịp thời, chưa sâu sát, hiệu quả còn hạn chế. Việc bố trí thời gian họp cấp ủy, lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ xây dựng Đảng gặp khó khăn, nhiều khi phải họp ngoài giờ hành chính.

Một bộ phận cán bộ, công chức, đảng viên được giao nhiệm vụ tham mưu công tác Đảng chưa phát huy hết năng lực, tinh thần trách nhiệm, chưa chủ động, linh hoạt trong đề xuất, tham mưu cho cấp ủy, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, đặc biệt là đối với các nội dung mới, nhiệm vụ khó, nhiệm vụ đột xuất, phát sinh, nhất là trong các lĩnh vực nhạy cảm như quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng, đầu tư công..., dẫn đến tiến độ tham mưu, tổ chức thực hiện còn chậm, hiệu quả chưa cao.

V- TRÁCH NHIỆM CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN

Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên thuộc trách nhiệm của tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh; trực tiếp là trách nhiệm của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy đối với những lĩnh vực, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi phụ trách, theo chức trách, nhiệm vụ được phân công.

VI- BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ cần nắm vững quan điểm, chủ trương, mục tiêu phát triển của Đảng; vận dụng linh hoạt, chủ động, bài bản, quyết liệt, cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với điều kiện thực tiễn của Đảng bộ và của tỉnh. Coi trọng công tác sơ kết, tổng kết thực tiễn; đánh giá đầy đủ, khách quan, sát thực những tiềm năng, lợi thế cũng như khó khăn, thách thức; kịp thời đề ra các nhiệm vụ, giải pháp khả thi, dễ kiểm tra, dễ đánh giá kết quả. Mỗi đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phải có uy tín trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; có phương pháp, lề lối làm việc khoa học, chủ động, sáng tạo; thường xuyên bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, xử lý các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở.

2. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy trí tuệ tập thể, tinh thần tự phê bình và phê bình; đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu. Xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu, năng động, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; chủ động đề xuất các phương án tối ưu trong tham mưu, phục vụ cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

3. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát; tăng cường quản lý cán bộ, đảng viên về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Nâng cao chất lượng công tác dân vận của hệ thống chính trị, đặc biệt là công tác dân vận chính quyền; củng cố khối đại đoàn kết, thống nhất toàn Đảng bộ.

4. Nắm bắt kịp thời thời cơ, chủ động huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; tăng cường quản lý, phân bổ nguồn vốn đầu tư công tập trung, ưu tiên cho các dự án mang tính liên kết vùng, có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa trên tất cả các lĩnh vực. Tập trung phát triển kinh tế gắn

với phát triển văn hóa, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ vững chắc biên cương Tổ quốc.

5. Làm tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng; phát hiện, biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo động lực mạnh mẽ thúc đẩy các phong trào thi đua yêu nước trong toàn Đảng bộ.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM TRONG CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng uỷ và từng đồng chí Ủy viên nghiêm túc kiểm điểm sâu sắc những hạn chế, khuyết điểm, rút ra bài học kinh nghiệm đã được chỉ ra; xác định rõ nguyên nhân chủ quan thuộc trách nhiệm của tập thể và cá nhân; đề ra các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để Ban Chấp hành Đảng bộ UBND tỉnh khóa II lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục, sửa chữa trong nhiệm kỳ 2025–2030; tiếp tục phát huy tốt vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ UBND tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ UBND tỉnh lần thứ I; chương trình công tác toàn khóa, chương trình công tác năm, tháng; lựa chọn, đăng ký các nhiệm vụ trọng tâm để lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ; bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện trên tất cả các lĩnh vực.

3. Tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tạo chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo tinh thần các Nghị quyết, Kết luận của Hội nghị Trung ương 4 khoá XI, XII, XIII; gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ chủ chốt trong Đảng bộ. Làm tốt công tác nắm bắt tình hình tư tưởng chính trị, dư luận xã hội để kịp thời có giải pháp phù hợp; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tích cực đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc trên không gian mạng.

4. Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt việc đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp uỷ Đảng; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số trong Đảng; đổi mới phương pháp, tác phong, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ các cấp. Thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền rõ ràng, gắn trách nhiệm với thẩm quyền của từng tổ chức, cá nhân. Đổi mới công tác xây dựng và ban hành nghị quyết; rà soát, bổ sung, hoàn

thiện cơ chế, thể chế lãnh đạo của Đảng. Ban hành và thực hiện nghiêm Quy chế làm việc; tăng cường theo dõi, nắm chắc tình hình ở địa bàn, lĩnh vực phụ trách; duy trì chế độ sinh hoạt chi bộ tại cơ sở. Quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là ở cơ sở. Thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên, chú trọng phát triển trong các trường học, đơn vị sự nghiệp. Chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng sinh hoạt chi bộ.

5. Thực hiện tốt công tác tổ chức, cán bộ theo thẩm quyền; tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tham mưu triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện tinh giản biên chế bảo đảm chất lượng, tiến độ theo chỉ đạo của Trung ương và Tỉnh uỷ. Làm tốt công tác tư tưởng trong cán bộ, tạo sự đoàn kết, thống nhất, ổn định và phát triển trong nội bộ.

6. Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh uỷ; phát huy tinh thần đổi mới, đoàn kết, chủ động, sáng tạo; triển khai đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị. Tập trung đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, rà soát, xử lý khó khăn, vướng mắc từng nhóm dự án; tăng cường quản lý trật tự đô thị, đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế. Chủ động tranh thủ nguồn lực từ Trung ương, các nhà đầu tư, doanh nghiệp để khai thác tiềm năng, lợi thế của tỉnh, tạo động lực tăng trưởng mới. Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2025 từ 8% đến 9%, tạo nền tảng cho tăng trưởng kinh tế hai con số trong giai đoạn 2026–2030. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

7. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát. Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm; tổ chức thực hiện toàn diện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo Điều lệ Đảng. Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát ở các cấp; kịp thời kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa và nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện nghiêm Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; chủ động đối thoại, hoà giải, không để phát sinh khiếu nại đông người, vượt cấp, phức tạp.

8. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tích cực học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; gương mẫu về đạo đức, lối sống; nêu cao trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ. Chủ động nắm tình hình cơ sở, phối hợp chỉ đạo giải quyết hiệu quả các vấn đề phát sinh tại địa bàn, lĩnh vực phụ trách. Tích cực đề xuất, tham mưu với Ban Thường vụ Đảng uỷ các chủ trương, giải pháp khắc phục hạn chế, khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của địa phương. Gương mẫu thực hiện Quy định về trách nhiệm nêu gương, phát huy vai trò cá nhân người đứng đầu, cụ thể hóa chủ trương của Trung ương và tỉnh bằng chương trình, kế hoạch sát thực, khả thi; lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có kết quả.

Với tinh thần trách nhiệm cao trước Đảng bộ và Nhân dân, Ban Chấp hành Đảng bộ UBND tỉnh nghiêm túc kiểm điểm, rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc từ thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm kỳ 2020 -2025; đồng thời, tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, quyết tâm khắc phục triệt để những hạn chế, khuyết điểm đã chỉ ra, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cấp ủy các cấp, lãnh đạo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ UBND tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030, góp phần quan trọng vào thành công chung của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII và Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (B/c),
- Đại hội Đảng bộ UBND tỉnh,
- Các cơ quan TM, GV chuyên trách Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu VP Đảng ủy, HSDH.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Hồ Tiến Thiệu